

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt E-HSMT
Gói thầu 9: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị
Công trình Nâng cấp lưới điện khu vực Điện lực Cai Lậy năm 2026 và công trình
Nâng cấp lưới điện khu vực Điện lực Châu Thành năm 2026

GIÁM ĐỐC
CÔNG TY ĐIỆN LỰC ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 204/2025/QH15;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định 88/QĐ-HĐTV ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc Ban hành Quy định về công tác đầu tư xây dựng áp dụng trong Tổng công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 399/QĐ-EVN SPC ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc Ban hành Quy trình thực hiện công tác đấu thầu trong Tổng công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 235/QĐ-EVN ngày 14 tháng 4 năm 2010 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc đổi tên các Điện lực trực thuộc Tổng công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 201/QĐ-HĐTV ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty Điện lực Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 1677/QĐ-EVN SPC ngày 01 tháng 6 năm 2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc ban hành Quy chế phân cấp quản lý giữa Tổng Giám đốc và Giám đốc các đơn vị trực thuộc trong Tổng công ty Điện lực miền Nam và Quyết định số 1824/QĐ-EVNSPC ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong “Quy chế phân cấp thẩm quyền quản lý giữa Tổng Giám đốc và Giám đốc đơn vị trực thuộc trong Tổng công ty Điện lực miền Nam” được ban hành theo Quyết định số 1677/QĐ-EVNSPC ngày 01/06/2025;

Căn cứ Quyết định số 142/QĐ-HĐTV ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc sáp nhập Công ty Điện lực Tiền Giang vào Công ty Điện lực Đồng Tháp trực thuộc Tổng công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 2732/QĐ-EVNSPC ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc tạm giao kế hoạch vốn đầu tư xây dựng lưới điện trung hạ thế năm 2026 cho Công ty Điện lực Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 2640/QĐ-PCĐT ngày 21 tháng 10 năm 2025 của Công ty Điện lực Đồng Tháp phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn thực hiện dự án Gói thầu 9: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình Nâng cấp lưới điện khu vực Điện lực Cai Lậy năm 2026 và công trình Nâng cấp lưới điện khu vực Điện lực Châu Thành năm 2026 thuộc dự án: Nâng cấp lưới điện khu vực Điện lực Cai Lậy năm 2026 và dự án: Nâng cấp lưới điện khu vực Điện lực Châu Thành năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 2801/QĐ-PCĐT ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Công ty Điện lực Đồng Tháp về việc phê duyệt dự toán gói thầu, Gói thầu 9: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị Công trình Nâng cấp lưới điện khu vực Điện lực Cai Lậy năm 2026 và Nâng cấp lưới điện khu vực Điện lực Châu Thành năm 2026 thuộc dự án: Nâng cấp lưới điện khu vực Điện lực Cai Lậy năm 2026 và dự án: Nâng cấp lưới điện khu vực Điện lực Châu Thành năm 2026;

Căn cứ Giấy ủy quyền số 4354/GUQ-PCĐT ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Giám đốc Công ty Điện lực Đồng Tháp ủy quyền cho ông Lê Hữu Đức – Phó Giám đốc Công ty Điện lực Đồng Tháp;

Xét Tờ trình số 2313/QLDA ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Tổ chuyên gia về việc đề nghị phê duyệt E-HSMT gói thầu 9: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu (giai đoạn thực hiện dự án) Dự án: Nâng cấp lưới điện khu vực Điện lực Cai Lậy năm 2026 và dự án: Nâng cấp lưới điện khu vực Điện lực Châu Thành năm 2026;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 1629/ĐT ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Tổ thẩm định về việc thẩm định E-HSMT Gói thầu 9: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình Nâng cấp lưới điện khu vực Điện lực Cai Lậy năm 2026 và Nâng cấp lưới điện khu vực Điện lực Châu Thành năm 2026;

Theo đề nghị của ông Trưởng phòng Quản lý đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt E-HSMT Gói thầu 9: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình Nâng cấp lưới điện khu vực Điện lực Cai Lậy năm 2026 và Nâng cấp lưới điện khu vực Điện lực Châu Thành năm 2026 với nội dung theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Ban Quản lý dự án chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo E-HSMT được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Trưởng phòng: QLĐT, TCKT, KTTTPC, KT, VP và Ban Quản lý dự án – Công ty Điện lực Đồng Tháp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Giám đốc Công ty;
- Phòng KHVT;
- Lưu: VT, ĐT (H).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Hữu Đức

PHỤ LỤC

NỘI DUNG PHÊ DUYỆT E-HSMT Gói thầu 9: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị Công trình Nâng cấp lưới điện khu vực Điện lực Cai Lậy năm 2026 và Nâng cấp lưới điện khu vực Điện lực Châu Thành năm 2026

1. Tên và quy mô của gói thầu:

a) Tên gói thầu:

Gói thầu 9: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình Nâng cấp lưới điện khu vực Điện lực Cai Lậy năm 2026 và Nâng cấp lưới điện khu vực Điện lực Châu Thành năm 2026.

b) Quy mô gói thầu: theo Dự toán gói thầu, được duyệt.

c) Địa điểm gói thầu: tỉnh Đồng Tháp.

2. E-HSMT:

Nội dung E-HSMT thực hiện theo Mẫu số 3A (Hồ sơ mời thầu xây lắp qua mạng một giai đoạn, một túi hồ sơ) đính kèm theo Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, nội dung như sau:

2.1. Biên chế E-HSMT, bao gồm:

Phần 1. Thủ tục đấu thầu:

- Chương I. Chỉ dẫn nhà thầu.
- Chương II. Bảng dữ liệu đấu thầu.
- Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSMT.
- Chương IV. Biểu mẫu mời thầu và dự thầu:
 - + Mẫu số 01B. Bảng hạng mục công việc (áp dụng loại hợp đồng theo đơn giá cố định) (Webform).
 - + Mẫu số 01F. Bảng tiến độ thực hiện (Webform).
 - + Mẫu số 02. Đơn dự thầu (Webform).
 - + Mẫu số 03. Thỏa thuận liên danh (Webform).
 - + Mẫu số 04A. Bảo lãnh dự thầu (áp dụng trong trường hợp nhà thầu độc lập).
 - + Mẫu số 04B. Bảo lãnh dự thầu (áp dụng trong trường hợp nhà thầu liên danh).
 - + Mẫu số 05. Hợp đồng tương tự do nhà thầu thực hiện (Webform).
 - + Mẫu số 06A. Bảng đề xuất nhân sự chủ chốt (Webform).
 - + Mẫu số 06B. Bảng lý lịch chuyên môn của nhân sự chủ chốt (Webform).
 - + Mẫu số 06C. Bảng kinh nghiệm chuyên môn (Webform).
 - + Mẫu số 06D. Bảng kê khai thiết bị thi công chủ yếu (Webform).
 - + Mẫu số 07. Hợp đồng không hoàn thành trong quá khứ (Webform).
 - + Mẫu số 08A. Tình hình tài chính của nhà thầu (Webform).
 - + Mẫu số 08B. Nguồn lực tài chính (Webform).
 - + Mẫu số 08C. Nguồn lực tài chính hàng tháng cho các hợp đồng đang thực hiện (Webform).

- + Mẫu số 09A. Phạm vi công việc sử dụng nhà thầu phụ (Webform).
- + Mẫu số 09B. Bảng kê khai nhà thầu phụ đặc biệt (Webform).
- + Mẫu số 09C. Danh sách Công ty con, Công ty thành viên đảm nhận phần công việc của gói thầu (Webform).
- + Mẫu số 10. Bảng tiến độ thực hiện (Webform).
- + Mẫu số 11B. Bảng tổng hợp giá dự thầu đối với hợp đồng theo đơn giá cố định (Webform).

Phần 2. Yêu cầu về kỹ thuật:

Chương V: Yêu cầu về kỹ thuật

- I. Giới thiệu về gói thầu;
- II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện;
- III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật;
- IV. Các bản vẽ.

Phần 3. Điều kiện hợp đồng và biểu mẫu hợp đồng:

Chương VI: Điều kiện chung của hợp đồng;

Chương VII: Điều kiện cụ thể của hợp đồng;

Chương VIII: Biểu mẫu hợp đồng:

- + Mẫu số 13: Thư chấp thuận E-HSDT và trao hợp đồng;
- + Mẫu số 14: Hợp đồng điện tử;
- + Mẫu số 15: Bảo lãnh thực hiện hợp đồng;
- + Mẫu số 16: Bảo lãnh tiền tạm ứng;
- + Mẫu số 17: Giấy ủy quyền.

2.2. Hiệu lực hồ sơ dự thầu: Hiệu lực của hồ sơ dự thầu ≥ 90 ngày kể từ ngày có thời điểm đóng thầu.

2.3. Bảo đảm dự thầu: 753.820.350 đồng.

- Nhà thầu phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu trước thời điểm đóng thầu.
- Hiệu lực của bảo đảm dự thầu: ≥ 120 ngày kể từ ngày đóng thầu.

2.4. Bảo đảm thực hiện hợp đồng: 5% giá trị hợp đồng.

2.5. Hiệu lực hợp đồng: Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày nhà thầu trúng thầu nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng.

2.6. Thời gian thực hiện gói thầu: 120 ngày tính từ ngày khởi công đến khi nghiệm thu hoàn thành gói thầu (bao gồm các công việc: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị; Lập hồ sơ hoàn công, hồ sơ quản lý chất lượng; Hoàn trả VTTB thu hồi, VTTB A cấp thừa; Tổ chức nghiệm thu hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng gói thầu). Thời gian thực hiện gói thầu bao gồm ngày thứ Bảy, Chủ nhật, trừ các ngày nghỉ Lễ, Tết.

2.7. Thời gian thực hiện hợp đồng bao gồm: Thời gian thực hiện hợp đồng tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến khi hoàn thành nghĩa vụ bảo hành gói thầu (bao gồm các công việc: **165 ngày** để chuẩn bị, thực hiện và quyết toán gói thầu + **18 tháng** bảo hành).

2.8. Bảo đảm bảo hành: Bảo hành công trình bằng chứng thư bảo lãnh ngân hàng với giá trị bằng **5%** giá trị quyết toán của toàn bộ gói thầu và có hiệu lực đến hết thời gian bảo hành.

2.9. Phát hành Hồ sơ mời thầu: Hồ sơ mời thầu được phát hành miễn phí thông qua Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia – Bộ Tài chính tại địa chỉ <https://muasamcong.mpi.gov.vn>

2.10. Tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu: Quy trình đánh giá hồ sơ dự thầu qua mạng (E-HSDT) theo Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính: Áp dụng Quy trình 01 của Điều 30, để đánh giá E-HSDT bao gồm các nội dung đánh giá theo Phụ lục tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT về việc đề nghị phê duyệt E-HSMT Gói thầu 9: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị, công trình Nâng cấp lưới điện khu vực Điện lực Cai Lậy năm 2026 và công trình Nâng cấp lưới điện khu vực Điện lực Châu Thành năm 2026.